

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

Bản án số: 32/2023/HS-ST
Ngày: 03-4-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Hương

Ông Châu Thanh Tân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn An Phước – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh T**, sinh năm 2002; tại: Tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha tên Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1977, mẹ tên Lê Hoàng T1, sinh năm: 1978; anh chị em ruột: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2017; Vợ, con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 29/4/2022, bị Công an Phường A, thành phố Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, đến nay vẫn chưa chấp hành quyết định xử phạt.

- Bị hại: Hồ Văn Trung **T2**, sinh năm 1993; nơi cư trú: Phường A, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 18/6/2022, bị cáo Nguyễn Minh **T** cùng với Lê Hữu **T3** đi bộ từ hướng cầu Thiêng Đức, thuộc Phường 5, thành phố Vĩnh Long về hướng chợ Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long để xin tiền. Khi **T** và **T3** đi đến xưởng may tại Phường B, thành phố Vĩnh Long thì phát hiện 01 xe mô tô biển số C của anh Hồ Văn Trung **T2** đậu phía trước xưởng may, trên xe có gắn chìa khóa xe, nên **T** và **T3** nảy sinh ý định lấy trộm. **T** lên lúc đến mở khóa xe còn **T3** ở bên ngoài. Sau khi trộm được xe **T** điều khiển xe chở **T3** về nhà của **T3** tại: xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Sau đó, **T** và **T3** quay trở lại thành phố Vĩnh Long, trên đường đi **T** và **T3** ghé tiệm bán phế liệu (không nhớ tên và địa chỉ) mua 01 biển số xe mô tô số M4 thay vào biển số C rồi tiếp tục đi về thành phố Vĩnh Long. Mục đích thay đổi biển số để không bị phát hiện. Khi đến phường T, thành phố Vĩnh Long thì bị lực lượng Công an phát hiện và mời về làm việc.

Khi làm việc, Nguyễn Minh **T** và Lê Hữu **T3** đã khai nhận **T2** bộ hành vi phạm tội. **T** và **T3** là đối tượng nghiện ma túy và đã bị nhiễm HIV nên cả hai thường xuyên đi bộ lang thang để xin tiền, vào thời điểm trên **T** là người phát hiện xe máy có gắn chìa khóa trên ổ khóa nên rủ **T3** lấy xe làm phương tiện đi lại cho khỏe thì **T3** đồng ý và đứng ngoài cảnh giới để **T** vào lấy xe.

Tại Kết luận định giá tài sản số 38 ngày 28/6/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận giá trị xe mô tô biển số C hiệu Penmen trị giá 3.000.000 đồng.

Đối với xe mô tô biển số C, kết quả xác minh do ông Lê Văn **T4** đứng tên, ông **T4** đã bán xe cách đây nhiều năm nên không có ý kiến. Anh **T2** khai anh mua xe lại mô tô biển số C cách nay khoảng 5 năm với giá 7.000.000 đồng nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Hiện nay, anh **T2** đang quản lý và sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Hồ Văn Trung **T2** đã nhận lại xe mô tô biển số C, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số: 21/CT-VKSNDTPVL ngày 15/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo Nguyễn Minh **T** về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã phân tích nội dung, tính chất vụ án, khẳng định tội danh và điều luật như Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường

hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T mức hình phạt từ 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe mô tô số M4; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm; Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thống nhất luận tội của Kiểm sát viên, không tham gia tranh luận. Lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, mong Hội đồng xét xử xử bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Bị hại đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Hồ sơ vụ án thể hiện rõ lời khai của bị hại, việc vắng mặt bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên xử vắng mặt bị hại là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 18/6/2022, trước xưởng may thuộc địa chỉ: phường B, thành phố Vĩnh Long, bị cáo Nguyễn Minh T cùng với Lê Hữu T3 đã lén lúc thực hiện hành vi lấy trộm 01 xe mô tô biển số C của anh Hồ Văn Trung T2, trị giá tài sản theo kết luận định giá là 3.000.000 đồng. Lời trình bày của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng được thu hồi cùng các tài liệu

có trong hồ sơ vụ án và kết quả thẩm tra tại phiên tòa, nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận thức được tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác phải được mọi người tôn trọng, được pháp luật bảo vệ, nếu ai xâm phạm sẽ bị xử lý theo pháp luật. Bị cáo là thanh niên trẻ, nhưng không chí thú lao động để tạo ra thu nhập chính đáng phục vụ cho cuộc sống. Bị cáo còn thường xuyên đi bộ lang thang để xin tiền người đi đường phục vụ cho việc sử dụng ma túy, hiện tại đã bị nhiễm HIV, trên đường đi nếu phát hiện tài sản không người trông coi thì thực hiện hành vi lấy trộm. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, gây mất trật tự tại địa phương và tâm lý hoang mang lo lắng trong Nhân dân.

Bản thân bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 29/4/2022 bị Công an phường A thành phố Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, đến nay bị cáo vẫn chưa chấp hành quyết định xử phạt. Lẽ ra, bị cáo phải có ý thức tự cải tạo, học tập, rèn luyện bản thân trở thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội nhưng bị cáo không ăn năn, hối cải mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cho thấy bị cáo xem thường pháp luật, nên phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo bị cáo thành người tốt, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, khi biết bản thân đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Long truy nã bị cáo **T** đã tự nguyện ra đầu thú vào ngày 31/12/2022, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hồ Văn Trung **T2** đã nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 64K8-4984, không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe mô tô số 51M4-3734.

[8] Đối với Lê Hữu T3, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã đối với T3 đến nay đã hết thời hạn điều tra nhưng chưa bắt được T3 nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự, Quyết định tạm đình chỉ điều tra đối với Lê Hữu T3 khi nào bắt được sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do hoàn cảnh khó khăn, không nghề nghiệp. Như đã phân tích trên nên đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở chấp nhận. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 31/12/2022.

2. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không nghề nghiệp.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm, nên không đặt ra xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Tịch thu tiêu hủy 01 (một) biển số xe mô tô 51M4-3734 (theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/3/2023 giữa Công an thành phố Vĩnh Long với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long).

5. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- Tòa án nhân dân tỉnh VL;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh VL;
- Sở tư pháp tỉnh VL (TG);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh VL;
- Viện kiểm sát nhân dân TPVL;
- Công an TPVL (CQTHAHS,...);
- Chi cục Thi hành án dân sự TPVL;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Mỹ Thuận

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

.....

.....

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

